

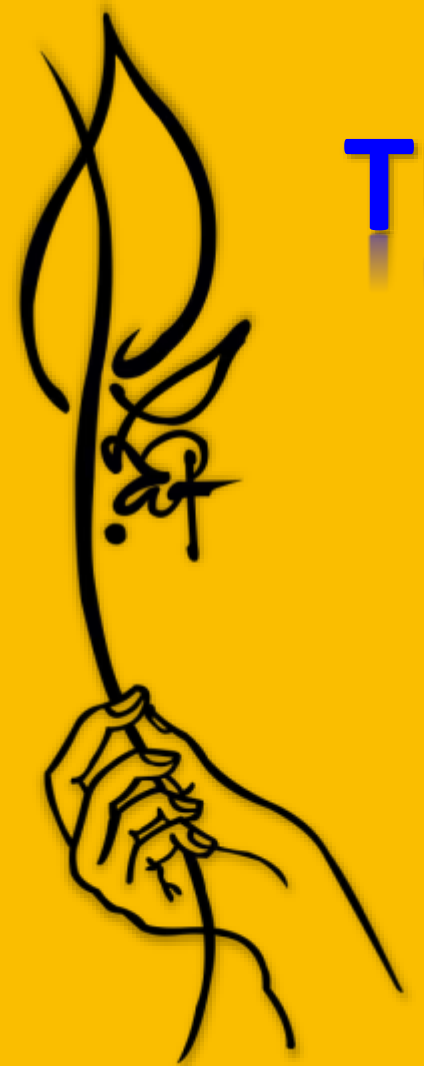


# TƯ TƯỞNG PHẬT GIÁO ĐỜI TRẦN

Học kỳ một

## TỔNG QUAN THAM VẤN - 1

Bài 12



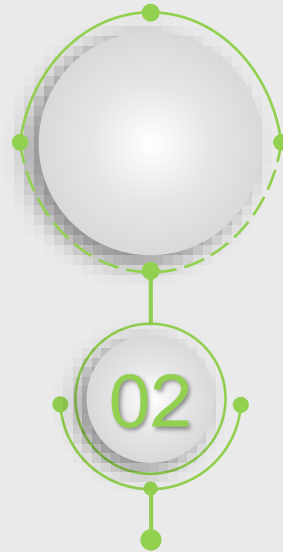
## CÂU HỎI THAM VẤN

- Kính bạch thầy, người đã ngộ được tông chỉ mới đủ tư cách diễn xướng tông phong (*đủ năng lực vào đời nhưng vô nhiễm*). Nhưng cũng có những lúc, nhân duyên bắt buộc chúng ta phải ra làm Phật sự sớm. Vậy thì nếu lúc đó, người đó tuy chưa ngộ được bản tâm (*chưa đạt được tông chỉ*). Tuy nhiên, vẫn: - Hướng tánh tu tập và có kết quả - Giáo hóa và làm các việc lợi ích - Được quần chúng nhân dân đón nhận → Thì người đó có đủ tư cách diễn xướng Tông phong của thiên phái hay không? Chúng con xin cảm ơn thầy ạ.

# KHÁI QUÁT SỰ TIẾP NỐI VÀ PHỤC HƯNG



Ai là người đủ tư cách tiếp nối phục hưng  
THIỀN PHÁI TRÚC LÂM VIỆT NAM?



## NGƯỜI TIẾP NỐI PHỤC HƯNG

- Người tu Thiền Thượng Thừa, tở ngộ.
- Người trung thành, hướng về Thiền Tổ Trúc Lâm để tu tập theo Tông chỉ và phương pháp của Thiền phái Trúc Lâm.

# ☀ CÂU HỎI THAM VẤN



- Nghe nói, muốn phát huy Tông phong, phải tích cực vào tất cả, nên đã phát tâm làm Tri khổ. Sau đó, bị thử thách, phiền não quá sức. Sai ở đâu?

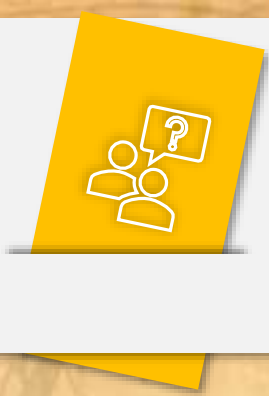
## 1 KHÁI QUÁT TÔNG PHONG

- Từ tự tánh: *Đã ngộ – Hoặc khéo thâm nhận – Không rời tự tánh trên mọi sinh hoạt.*
- Xuất phát từ tâm tích cực → Đệ tiến sâu – Đạt đến viên mãn.

### ❖ CỤ THỂ:

- ✓ **NỀN TẢNG:** Tự tánh.
- ✓ **XUẤT PHÁT:** Từ tâm tích cực.
- ✓ **MỤC ĐÍCH:** Tiến sâu → Đạt đến viên dung.
- ✓ **ĐÍCH ĐẾN:** Viên mãn diệu hạnh → Thành Phật.
- Ngoài ra: - Phương diện việc làm, chỉ là biểu hiện của sự tích cực.
- Không được nhìn trên các tướng (*kể cả công việc*) để luận bàn – Hiểu biết.

# ☀ CÂU HỎI THAM VẤN



- Nghe nói, muốn phát huy Tông phong, phải tích cực vào tất cả, nên đã phát tâm làm Tri khó. Sau đó, bị thử thách, phiền não quá sức. Sai ở đâu?

## 1 KHÁI QUÁT TÔNG PHONG

## 2 ỨNG DỤNG THỰC TẾ

- ❖ Nghe nói phải tích cực nhập thế → Liên phát tâm vào làm Tri khó. ⇔ Như vậy:
    - ✓ Vì nghe nói → Mà vào làm = Trụ sắc sanh tâm.
    - ✓ Thấy vào làm việc là nhập thế = Nhảm trên tướng.
- Quên bản tâm.** →
- Sanh tâm, có tướng,
  - Thì bị thử thách.

## ĐÚNG TINH THẦN TU TẬP TÔNG PHONG NHẬP THỂ

- 1) Một tâm sống động, tích cực, không động ⇔ Tùy thời, tùy duyên để ứng vào tất cả – Không sanh tâm, hoặc có dấu vết gì.
  - 2) Chủ động tích cực vào các việc – Nhưng tâm vẫn vô tướng, không động, không dấu vết.
- Vì vô tướng – Sáng ngời – Sống động – Không động ⇔ Khế tự tánh → Công phu đúng.
  - Vì vô tướng – Không tướng sanh khởi → Nên không có chỗ để chướng ngại phát sanh.
- ❖ **VÍ DỤ:** - Gặp người khác sai → Tích cực góp ý ⇔ Nhưng phải có trí tuệ.
- Phật dạy: Khi góp ý người khác, phải an trú năm pháp...
- **Cho thấy:** Nhập thể → Phải có trí tuệ (*Tông chỉ*).
- Chứ không chỉ nhìn trên tướng của công việc, hoạt động.
  - Phải là công phu – Chứ không chỉ là việc làm (*tướng*).

- Đúng công phu.
- Không chướng ngại.

## ☀ CÂU HỎI THAM VẤN

- Qua 10 buổi học, chúng con nhận thấy là toàn bộ tổng quan về tất cả các yếu tố đang có của Thiên phái Trúc Lâm Yên Tử. Nhưng có một phần chúng con chưa hiểu đó là Tư tưởng của Thiên phái Trúc Lâm là gì? Đó có phải là tông chỉ của thiên phái hay không?



# TƯ TƯỞNG THIÊN PHÁI TRÚC LÂM



\* **HƯỚNG DẪN TU HỌC:** Cách thức để đạt đến “*Tư tưởng của phi tư tưởng*”.

○ Không nên nhằm trên tướng → Để tìm xem là “*Gồm những tư tưởng gì?*”.

\* **CỤ THỂ:** - Phải được xuất phát từ tự tánh (*Tông chỉ*).

• Ứng với các đặc điểm của Thiên tông đời Trần qua sách sử.

• Khế với tự tánh không động, sáng ngời trên các hoạt dụng.

- Có tâm nhìn đúng →
- Mới sáng ra tư tưởng.



# \* CÂU HỎI THAM VẤN



- Khi thiền sinh ứng dụng phương pháp hành trì là quá trình “dụng công” hay “dụng tâm”, chúng con chưa rõ nghĩa của hai từ này, mong thầy giải đáp cho chúng con?

1

## Dụng công

- Gồm cả các tướng: *Điều thân, điều tức, sinh hoạt...*
- Và cả cách điều tâm: *Tri vọng, Biết là chân tâm...*
- Nhằm chỉ cho việc hạ thủ công phu: *Điều thân và điều tâm.*

2

## Dụng tâm

- Nhấn mạnh đến việc công phu tại tâm.
- Tất cả động dụng, trên tất cả tướng, đều khéo điều phục tâm.
- Tóm lại: Tất cả thi vi động dụng đều khéo điều phục, khế chân tâm.

\* **KẾT LUẬN:** - Tu thiền → Cốt yếu phải ngộ tánh.

- Hoặc là đốn ngộ – Hoặc là hướng tánh tu tập → Mới ngộ. ⇔ **Do đó:**
- Tu tập dụng công hay dụng tâm gì, cũng đều phải hướng tánh để tu tập đúng pháp.

# \* CÂU HỎI THAM VẤN



- Từ Tông phong nên giải thích như thế nào cho mọi người dễ nắm bắt ạ?

## \* TỪ NGỮ:

- Tông phong: Là nếp nhà, là nanh vuốt, là môn phong của một Thiên phái.

## \* CỤ THỂ:

- Từ ngộ tâm = Tông chỉ = **THỂ**.
- Phát huy đức dụng → Có những điểm độc đáo riêng có của Thiên phái ấy  
→ Có ra Tông phong = **DIỆU DỤNG**.

## \* PHƯƠNG DIỆN HẠ THỦ CÔNG PHU TU TẬP:

- Tông chỉ: Hướng tánh tu tập, thâm nhận chân tâm → Bùng ngộ.
- Tông phong: Bảo nhậm, vào sai biệt để phát huy diệu dụng → Viên dung.

## \* **CÂU HỎI THAM VẤN**

- Kiến thức cũ: Trí tuệ nguồn → Trí tuệ sáng tạo + Trí tuệ tái tạo.
- Kiến thức mới: Tông phong là diệu dụng từ Tông chỉ (*thể tánh*).
- Tông phong có mối quan hệ như thế nào đối với hai nhóm trí tuệ sáng tạo và tái tạo?



- \* **Trí tuệ sáng tạo và tái tạo là diệu dụng từ tự tánh (*Trí tuệ nguồn vô sư*),  
➤ Có một phần tạo nên Tông phong.**
- \* **Trí tuệ sáng tạo và tái tạo thì vô vãn.**
- \* **Nhưng trong đó có điểm độc đáo nổi bật → Trở thành Tông phong riêng có của một Thiên phái.**

# \* CÂU HỎI THAM VẤN



- Ngộ đạo không phải một lần là xong như vậy, phải ngộ sâu hay cạn như thế nào mới được coi là sở trường công phu?
- Ví dụ qua giai thoại của hai vị thiền sư Tuyết Phong và thiền sư Toàn Khoát. Lần 1, ngài Tuyết Phong trình buổi đầu đến Diêm Quan nhân nói nghĩa sắc không mà có chỗ vào, đây có phải là sở trường công phu của ngài hay không?

## \* KHẲNG ĐỊNH SỞ TRƯỜNG CÔNG PHU:

- Ngộ tánh → Sở trường công phu tự hình thành (như một nanh vuốt của Thiền sư),
- Không phải là quan niệm → Nên không có đánh giá “Được coi là” như thế nào đó.

## \* SỞ TRƯỜNG CÔNG PHU NGAY KHI NGỘ TÁNH:

- Ngộ tánh → Sở trường công phu tự hình thành – Việc này ẩn tại tâm của hành giả.
- Ví dụ ngài Tuyết Phong, những lần trước chỉ mới thâm nhận, chưa phải bùng ngộ → Nên chưa sở trường công phu chưa hình thành ⇔ Cho đến khi bùng ngộ, mới có.

# ☀ CÂU HỎI THAM VẤN



- Trong nhân duyên ngộ đạo của quý ngài, yếu tố nào để xác định đó là sở trường công phu?
- Ví dụ, chư vị thiên sư nhân thấy phát tử, ... mà nhận, từ đó xác định được sở trường của ngài là từ căn mắt. Như vậy, giả sử có vị nhân đọc kinh mà ngộ thì xác định sở trường công phu của ngài là căn mắt, căn ý hay là bộ kinh?

- 1) Ngộ tánh → Sở trường công phu tự hình thành (như một nanh vuốt của Thiên sư),
  - Không nằm trong quan niệm, nên không có yếu tố đánh giá để xác định.
- 2) Vị nào ngộ → Vị ấy tự biết – Quý Ngài không có nhu cầu giải thích.
  - Bởi nếu như thế, sẽ thành tướng – Là đã thô tháo trong tự tánh kia.
- 3) Qua việc ngộ tánh và cơ dụng khai thị, cơ phong giáo hóa, chúng ta thâm nhận ra.
  - Không nên đánh giá, nhận định máy móc qua cách học kiến thức học hiểu.